TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **70**/2023/HSST
Ngày: 08/05/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Diệu Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Chu Thị Tuyết
2. Ông Nguyễn Quang Đạt

- Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Bà Từ Ngọc Thuý - Thư ký Tòa án.

- Thư ký phiên toà tại điểm cầu thành phần: Ông Ngô Xuân Huy - Thư ký Toà án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Ông Chu Văn Quang - Kiểm sát viên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên toà tại điểm cầu thành phần: Bà Phạm Thị Thanh Đào - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2023/HSST ngày 11 tháng 04 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

PHẠM VĂN T, sinh năm 1982 tại tỉnh N; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 9, xã H, huyện G, tỉnh N; Chỗ ở: Số 22, ngõ 88 phố T, phường K, quận T, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Văn B và bà Phạm Thị K; Có vợ là Bùi Thị P (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 20/04/2018, Toà án nhân dân quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 14 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" (đã xoá án tích); Bị bắt quả tang ngày 06/01/2023, tạm giữ ngày 06/01/2023, tạm giam ngày 12/01/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa trực tuyến.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Đào Thị T, sinh năm 1965; Nơi cư trú: Số 39, ngõ 88 phố T, phường K, quận T, Hà Nội - Vắng mặt tại phiên toà trực tuyến

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 06/01/2023, tổ công tác Công an phường Thanh Xuân Nam khi làm nhiệm vụ trên địa bàn phát hiện Phạm Văn T điều khiển xe máy Honda Dream BKS 29K1 - 7084 có biểu hiện nghi vấn về ma tuý. Khi đến trước số nhà 74 đường N, phường T, quận Thanh Xuân, Hà Nội, tổ công tác yêu cầu T dừng xe để kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, T làm rơi 03 gói ma tuý đang cầm ở lòng bàn tay trái xuống mặt đường. Sau đó, T tự giác nhặt lên giao nộp cho tổ công tác. Tại chỗ, T khai đây là số ma túy Heroin T mang đi bán cho khách nhưng chưa kịp bán thì bị bắt. Cơ quan công an lập biên bản thu giữ tang vật và đưa T về trụ sở để tiếp tục làm rõ.

Tại bản Kết luận giám định số 331/KLGĐ - PC09 ngày 13/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu trắng đều là ma tuý loại Heroin, tổng khối lượng là 0,402 gam; Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma tuý loại Heroin, khối lượng là 0,089 gam.*

Tại cơ quan điều tra, Phạm Văn T khai: Sáng ngày 06/01/2023, một người bạn xã hội của T tên "Hải" nhắn tin nhờ mua hộ 02 gói ma tuý với giá 500.000 đồng/gói và hứa trả công cho T 300.000 đồng. T đồng ý và hẹn "Hải" chiều gặp rồi đi mua hộ. Khoảng 18 giờ cùng ngày, T gặp "Hải" ở đầu ngõ 74 đường Nguyễn Xiển. Tại đây, H đưa cho T 1.300.000 đồng gồm 1.000.000 đồng để mua ma tuý và 300.000 đồng là tiền công. T cầm tiền và liên lạc với một người tên N sử dụng số điện thoại 0394.517.992 để hỏi mua ma tuý. N hẹn T đến cuối đường Nguyễn Xiển nhận ma tuý. T đến điểm hẹn và mua của N 03 gói ma tuý với giá 1.500.000 đồng, trong đó 1.300.000 đồng là tiền H đưa, 200.000 đồng là tiền T bỏ ra. Sau đó, T cầm 03 gói ma tuý trong lòng bàn tay trái, quay lại đầu ngõ 74 Nguyễn Xiển để giao cho "Hải" nhưng chưa kịp giao thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKSTX ngày 06 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố Phạm Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Phạm Văn T từ 30 đến 32 tháng tù; Về hình phạt

bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa 0,347 gam Heroin (khối lượng thu giữ ban đầu 0,402 gam, PC09 trích mẫu giám định 0,055 gam), 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa 0,061 gam Heroin (khối lượng thu giữ ban đầu 0,089 gam, PC09 trích mẫu giám định 0,028 gam), 01 sim điện thoại số 0965866506 và 01 sim điện thoại số 0329175356; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo có số Imei1: 866977038141232, imei 2: 866977038141224 đã qua sử dụng.

Tại phiên toà: Bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Về các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân thu thập; về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập, thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Ngày 06/01/2023, Phạm Văn T đã có hành vi cất giữ 0,491 gam ma túy loại Heroin nhằm mục đích bán trái phép cho người khác. Đối chiếu với quy định của pháp luật, Phạm Văn T đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Đối với đối tượng tên H, theo lời khai của T là người nhờ mua hộ ma tuý và đối tượng tên N sử dụng số điện thoại 039.4517.992 là người bán ma tuý cho T, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Ma túy là mối nguy hiểm của xã hội, bởi nó không chỉ là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội, làm thiệt hại kinh tế, gây suy thoái đạo đức và lối sống mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến

độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là tác nhân trực tiếp là cho tệ nạn ma túy phát triển. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4].Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có 01 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Mặc dù án tích đã được xoá nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được cơ quan pháp luật cải tạo, giáo dục nhưng không chịu sửa chữa, tiếp tục đi vào con đường phạm tội.

Để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết: *Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo* để giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5].Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6].Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa 0,347 gam Heroin (khối lượng thu giữ ban đầu 0,402 gam, PC09 trích mẫu giám định 0,055 gam), 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa 0,061 gam Heroin (khối lượng thu giữ ban đầu 0,089 gam, PC09 trích mẫu giám định 0,028 gam) thu giữ của bị cáo là chất Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Ngoài ra, cơ quan công an còn thu giữ của bị cáo 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream BKS 29K1 - 7084, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng hồng, có số Imei1 866977038141232, imei 2 866977038141224 bên trong lắp sim số 0965866506 và sim số 0329175356.

Đối với chiếc xe máy, qua xác minh là tài sản của bà Đào Thị T (sinh năm 1965, trú tại: Số 39, ngõ 88 phố T, phường K, quận T, Hà Nội). Bà T cho bị cáo mượn xe làm phương tiện đi lại, không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cơ quan công an đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu, do đó, Hội đồng xét xử không xét.

Đối với chiếc điện thoại di động Oppo, xét đây là tài sản bị cáo dùng vào việc liên lạc ma bán ma tuý nên căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8].Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Phạm Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

- Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

[1]. Xử phạt: Phạm Văn T 28 *(hai tám)* tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/01/2023.

[2].Về vật chứng (*Hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/04/2023)*:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa 0,347 gam Heroin (khối lượng thu giữ ban đầu 0,402 gam, PC09 trích thu mẫu giám định 0,055 gam), 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa 0,061 gam Heroin (khối lượng thu giữ ban đầu 0,089 gam, PC09 trích thu mẫu giám định 0,028 gam)

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng, hồng đã qua sử dụng có số Imei 1: 866977038131232, imei 2: 866977038141224, bên trong lắp sim 1 số 0965866502, sim 2 số 0329175356

[3].Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4].Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đền trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :
- Người tham gia tố tụng,
- VKSND Q. Thanh Xuân
- Chi cục thi hành án dân sự Q. Thanh Xuân,
- Công an quận Thanh Xuân,
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Thị Diệu Thúy